

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 368/2026/TLST - DS ngày 02 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1984;

Căn cước công dân số 083084010542;

Nơi cư trú: Ấp A, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Ông Phạm Quốc V, sinh năm 1988; nơi cư trú: Ấp A, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn:

Ông Phan Văn K, sinh năm 1972;

Căn cước công dân số 082072016622;

Nơi cư trú: Ấp F, xã G, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Phan Văn K có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Hoàng T số tiền tổng cộng là 450.000.000đ (bốn trăm, năm mươi triệu đồng); trong đó: tiền nợ vay gốc là 400.000.000 đồng, tiền lãi là 50.000.000 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phan Văn K phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 11.000.000đ (mười một triệu đồng).

Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Hoàng T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.390.000đ (mười hai triệu, ba trăm chín mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007489 ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 5 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, vp.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diễm My